

Số: 104 /QĐ-MNMT

Mỹ Lộc, ngày 31 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai quyết toán thu – chi các khoản thu của học sinh năm học 2024-2025 của Trường Mầm non Mỹ Tiến

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON MỸ TIẾN

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy chế việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Thực hiện Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 bãi bỏ một số điều của quy định dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy chế việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định Quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập do tỉnh Nam Định quản lý;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BTC ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ giáo dục và đào tạo quy định về công khai trong hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 13/03/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định quy định thu học phí đối với các cơ sở giáo dục Mầm non, Phổ thông công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên do tỉnh Nam Định quản lý.

Căn cứ hướng dẫn số 1617/HD-SGDĐT ngày 30/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc thực hiện quản lý thu chi học phí đối với cơ sở giáo dục do Tỉnh Nam Định quản lý năm học 2024-2025;

Căn cứ hướng dẫn số: 1628/HD-SGDĐT ngày 05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc thực hiện quản lý thu chi các khoản dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với cơ sở giáo dục công lập do Tỉnh Nam Định quản lý năm học 2024-2025.

Xét đề nghị của bộ phận phụ trách kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Công bố công khai Quyết toán thu – chi tiền các khoản thu của học sinh năm học 2024 - 2025 của Trường Mầm non Mỹ Tiên *(theo biểu đính kèm)*

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Bộ phận phụ trách kế toán, văn phòng, các bộ phận có liên quan của Trường Mầm non Mỹ Tiên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

-Phòng kế toán;

- Lưu VP.



Nguyễn Thị Minh Chính

Đơn vị: Trường Mầm non Mỹ Tiên

Chương: 622

**QUYẾT TOÁN THU - CHI HỌC PHÍ VÀ CÁC KHOẢN THỎA THUẬN
NGOÀI HỌC PHÍ NĂM HỌC 2024 - 2025**

ĐVT: Đồng

STT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
A	Học phí	103.831.000	103.831.000		
I	Quyết toán thu (học phí)	103.831.000	103.831.000	0	
II	Quyết toán chi (học phí)	103.831.000	103.831.000	0	
1	Trích 40% nộp NSNN	41.532.400	41.532.400	0	
2	60% để lại	62.298.600	62.298.600	0	
	- Chi CSVC	24.919.440	24.919.440	0	
	- Chi chuyên môn	37.379.160	37.379.160	0	
B	Tiền nước uống				
I	Quyết toán thu (Nước uống)	26.320.000	26.320.000	0	
II	Quyết toán chi (Nước uống)	26.320.000	26.320.000	0	
1	Chi tiền công đun nước uống	2.880.000	2.880.000	0	
2	Chi gas đun nước	9.376.070	9.376.070	0	
3	Chi sửa chữa, bảo dưỡng máy lọc nước	5.749.050	5.749.050	0	
4	Mua cốc uống nước	5.870.880	5.870.880		
5	Chi kiểm định nước	2.444.000	2.444.000		

C	Tiền ăn bán trú	-	-		
I	<i>Quyết toán thu (Tiền ăn, chất đốt, phụ phí)</i>	1.156.619.000	1.156.619.000	0	
II	<i>Quyết toán chi (Tiền ăn, chất đốt, phụ phí)</i>	1.156.619.000	1.156.619.000	0	
1	Chi tiền ăn	995.862.502	995.862.502	0	
2	Chi tiền chất đốt	92.996.098	92.996.098		
3	Chi mua phụ phí phục vụ nuôi ăn bán trú	3.410.400	3.410.400		
4	Trả lại PHHS	64.350.000	64.350.000		
D	Tiền quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa	-	-		
I	<i>Quyết toán thu (Tiền quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa)</i>	318.990.000	318.990.000	0	
II	<i>Quyết toán chi (Tiền quản lý, chăm sóc trẻ buổi trưa)</i>	318.990.000	318.990.000	0	
1	Chi cho CBQL, giáo viên trực tiếp coi trẻ buổi trưa	301.890.000	301.890.000	0	
2	Trả lại tiền thừa cho phụ huynh học sinh	17.100.000	17.100.000	0	
E	Tiền công cô nấu	-	-		
I	<i>Quyết toán thu (Tiền công cô nấu)</i>	250.135.000	250.135.000	0	
II	<i>Quyết toán chi (Tiền công cô nấu)</i>	250.135.000	250.135.000	0	
1	Chi thuê người nấu ăn	249.755.000	249.755.000	0	
2	Trả lại tiền thừa cho phụ huynh học sinh	380.000	380.000	0	
F	Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày thứ 7	-	-		
I	<i>Quyết toán thu (Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày thứ 7)</i>	153.060.000	153.060.000	0	
II	<i>Quyết toán chi (Tiền chăm sóc giáo dục trẻ ngày thứ 7)</i>	153.060.000	153.060.000	0	
1	Chi nộp thuế TNDN 2%	2.778.000	2.778.000		
2	Chi thù lao cho giáo viên trực tiếp (70%)	95.285.400	95.285.400	0	
3	Chi công tác quản lý (15%)	20.418.300	20.418.300	0	
4	Chi điện nước, sửa chữa CSVC nhỏ (15%)	20.418.300	20.418.300	0	

5	Trả lại tiền học thêm thứ 7 cho phụ huynh học sinh	14.160.000	14.160.000	0	
G	Tiền vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	-	-		
I	Quyết toán thu (Tiền vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh)	47.394.000	47.394.000	0	
II	Quyết toán chi (Tiền vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh)	47.394.000	47.394.000	0	
1	Chi tiền công vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh	27.000.000	27.000.000	0	
2	Chi đồ dùng, dụng cụ vệ sinh	20.394.000	20.394.000	0	
H	Tiền đóng góp lần đầu phục vụ nuôi ăn bán trú	-	-		
I	Quyết toán thu (Tiền đóng góp lần đầu phục vụ nuôi ăn bán trú)	26.100.000	26.100.000	0	
II	Quyết toán chi (Tiền đóng góp lần đầu phục vụ nuôi ăn bán trú)	36.800.000	36.800.000	0	
1	Chi đồ dùng phục vụ nuôi ăn bán trú	36.800.000	36.800.000	0	
K	Tiền app vnedu	-	-		
I	Quyết toán thu (Tiền app vnedu)	13.800.000	13.800.000	0	
II	Quyết toán chi (Tiền app vnedu)	13.800.000	13.800.000	0	
1	Chi tiền app vnedu	13.800.000	13.800.000	0	

Ngày 31 tháng 05 năm 2025

KẾ TOÁN

Tham

Triệu Hồng Tham

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Minh Chính